LUẬT-SƯ ĐOÀN TÒA THƯỢNG-THẨM SAIGON

NIÊN - KHÓA 1974 - 1975

DANH BIỂU LUẬT-SƯ THIỆT-THỌ

THỦLÃNH

TRẦN - VĂN - TỐT

HỘI-VIÊN HỘIĐỒNG LUẬT-SƯ

HỘI-VIÊN THIỆT-THỌ

PHAN THANH-HY
NGUYỄN-HUY-CHIỂU
NGUYỄN-VĂN-HOÀNG
VŨ-NGỌC-TRUY
Bà NGUYỄN-THỊ-VUI
NGÔ-KHẮC-TỊNH
~~PHÙNG-VĂN-TUỆ~~
TRẦN-VĂN-TUYẾN
Bà HUỲNH-NGỌC-ANH
VŨ-NGỌC-TUYỀN

NGUYỄN-VĂN-QUÝ
Bà TRẦN-THỊ ÁNH-TUYẾT
Bà LÊ-THỊ HỒNG-ĐIỂM
TRỊNH-ĐÌNH-KHẢI
NGUYỄN-TƯỜNG-BÁ
ĐỖ-DOÃN-QUẾ
TRẦN-THIỆN-HẢI
ĐOÀN-Ý
PHẠM-THỤY-HÙNG
TRẦN-TẤN-THÁI

ĐỖ-NGỌC-PHÚ

HỘI-VIÊN DỰ-KHUYẾT

PHẠM-XUÂN-PHƯỢNG
HỒ-VĂN-XUÂN
HOÀNG-HUÂN-LONG
Bà ĐẶNG-THỊ-KIM-BẰNG
LÊ-TÙNG-LÂM
LÊ-SĨ-GIAI

Bà DƯƠNG-NGỌC-CHÂN
NGUYỄN-MINH-TOÀN
HÀ-MINH-QUỚI
PHẠM-THU-CẢNH
LÊ-HIẾU-LIÊM
LAI-ĐÌNH-CẦN

NGUYỄN-VĂN-ĐẠI

CỐ-VẤN ĐOÀN (Cựu Thủ Lãnh)

PHAN-KIẾN-KHƯƠNG
NGUYỄN-VĂN-HUYỀN
LỮ-VĂN-VI

NGUYỄN-NGỌC-SAN
HỒ-TRI-CHÂU
BÙI-TƯỜNG CHIỂU

LUẬT SƯ DANH DỰ

LÊ-THĂNG

HỌ VÀ TÊN	SỐ ĐIỆN THOẠI	ĐỊA-CHỈ VĂN-PHÒNG	NGÀY TUYÊN THỆ	NGÀY GHI TÊN TRÊN DANH BIỂU
VINCENTELLI (Philippe)	24 718	Saigon 23 . Gialong	8-7-27	20-3-31
PHAN-KIẾN-KHƯƠNG	21.706	Saigon 71 . Gialong	7-7-33	6-9-38
NGUYỄN-VĂN-HUYỀN		Mỹtho 15 . Lý-thường-Kiệt	27-8-37	28-8-42
NGUYỄN-LÂM-SANH	20.936	Saigon 46 . Trần-quý-Cáp	30-12-38	20-10-44
LÊ-VĂN-TRÁ	21.238	Saigon 168 . Pasteur	18-3-39	20-10-44
NGUYỄN-VĂN-SÁNG		Saigon 47 , Thủ-khoa Huân	25-8-39	20-10-44
LỮ-VĂN-VI	23.384	Saigon 81 , Gialong	29-9-39	20-10-44
LÝ-VĂN-LƯƠNG	22.506	Saigon 94-96 , Nguyễn-Du	15-12-39	29-11-47
TRẦN-TIÊN-TRANH	23.703	Saigon 73 , Gialong	16-10-42	29-11-47
NGUYỄN-NGỌC-SAN	97.382	Saigon 50 , Thủ-khoa Huân	22-8-41	6-11-18
HỒ-TRI-CHÂU	21.086	Saigon 95 . Gialong	27-11-42	6-11-48
HOÀNG-CƠ-THỤY			24-12-43	27-6-49
TRƯƠNG-ĐÌNH-DZU			24-8-44	24-10-49
NGUYỄN-VĂN-THỚI		Saigon 46 , Bùi-thị-Xuân	26-5-39	19-12-49
LÊ-VĂN-TÁM	22.812	Saigon 97 B , Gialong	20-3-42	22-3-50
HOÀNG-QUỐC-TÂN	21.517	Saigon 182 . Pasteur	5-6-48	22-10-52
LÊ-VĂN-MÃO	22.038	Saigon 138 . Gialong	28-11-52	14-11-52
NGUYỄN-VĂN-VINH			28-7-50	1-9-53
PHAN-THANH-HY	21.104	Saigon 25 , Đoàn-thị-Điểm	28-7-50	1-9-53
TRẦN-NGỌC-LIỄNG	92.683	Saigon 212 , Phan-thanh-Giản	16-2-51	18-3-51
BÙI-TƯỜNG-CHIỂU	25.086	Saigon 98 , Nguyễn-Huệ	28-9-34	22-10-54
NGUYỄN-VĂN-CHÍ	22.180	Saigon 156 B , Pasteur	13-9-50	22-10-54
NGUYỄN-VĂN-HUỆ	24.217	Saigon 40 D , Gialong	29-1-38	19-2-55
LAMBERT (Jean)	24.216	Saigon 40 E , Ngô-đức-Kế	25-9-30	16-4-55
Bà NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẠI	21.663	Saigon 84 , Nguyễn-Du	26-9-52	12-12-55
DƯƠNG-TẤN-TRƯƠNG	24.957	Saigon 109 , Gialong	3-10-52	12-12-55
VƯƠNG-VĂN-BẮC	22.222	Saigon 158 D , Pasteur	7-10-52	16-4-56
LÊ-VĂN-THU			22-8-52	30-4-56
NGUYỄN-HUY-CHIỂU	20.391	Saigon 61 . Yên-Đỗ	13-8-43	17-12-56
BÙI-SƠN-HUY	91.913	Saigon 472 . Hồng-thập-Tự	2-9-51	6-2-57
TRẦN-VĂN-TRAI	90.471	Saigon 120 . Công-lý	28-9-51	6-2-57
LÊ-NGỌC-CHẤN	24.496	Saigon 33D NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	22-2-52	6-2-57
LÊ-QUANG-TRỌNG	24.280	Saigon 170A , Pasteur	4-7-52	6-2-57
VŨ-VĂN-HUYỀN	24.217	Saigon 40D , Gialong	11-6-53	6-2-57
PHẠM-QUY	20.301	Saigon 15 ,CÔNG-TRƯỜNG-LAM-SƠN	7-8-53	6-2-57
NGUYỄN-LONG	24.543	Saigon 40 C , Gialong	12-2-54	12-2-57
TRƯƠNG-TRƯỜNG-VINH		Long-xuyên 28bis . Gialong	24-7-36	6-5-57
NGUYỄN-HỮU-THỐNG	24.666	Saigon 33abc, NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	21-10-54	2-12-57
PHẠM-TRỌNG-ƯỚC		Saigon 84 , Gialong	28-10-54	2-12-57
~~VÕ-VĂN-QUAN~~	~~21.706~~	~~Saigon 71 . Gialong~~	~~12-11-54~~	~~2-12-57~~
BÙI-VĂN-ANH			18-11-54	2-12-57
PHẠM-GIA-BẬT	25.115	Saigon 186bis, Hồng-thập-Tự	28-8-58	25-8-58
PHẠM-VĂN-TOÀN			11-9-58	1-9-58
ĐÀO-HỮU-DƯƠNG		Vĩnh long 28 , Lý-thường-Kiệt	25-9-58	16-9-58
NGHIÊM-XUÂN-HỒNG		Biên-hòa 71 , NGUYỄN-HỮU-CẢNH	8-1-54	15-12-58
HUỲNH-VĂN-BẢO	-	Long-xuyên 13 B , Gia long	7-7-55	15-12-58
NGUYỄN-KHẮC-TÂN		Mỹtho 15 , Lý-thường-Kiệt	21-7-55	15-12-58
NGUYỄN-VĂN-HOÀNG	97.345	Saigon 113 E , Gia-Long	21-7-55	15-12-58
NGUYỄN-HỮU-PHÚ	25.351	Saigon 436 , Hồng-thập-Tự	10-11-55	15-12-58
NGUYỄN-VĂN-LỘC	24.703	Saigon 162 , Gialong	1-12-55	15-12-58
TRẦN-VĂN-TỐT	25.108	Saigon 89 , Công-lý	29-12-55	29-12-58
PHẠM-VĂN-BA	92.600	Saigon 16A ,PHÙNG-KHẮC-KHOAN	12-11-56	5-10-59
Bà LÝ-THỊ-QUẾ	25.868	Saigon 19 , Hàn-Thuyên	27-4-55	14-12-59
VŨ-VĂN-ĐỀ	24.965	Saigon 115 , Hiền-Vương	8-9-55	14-12-59
NGUYỄN-ĐÌNH-THỦY		Long-An 152 ĐẠI-LỘ-THỐNG-NHỨT	9-8-56	14-12-59
ĐỖ-TRỌNG-TOÀN	96.906	Gia-định 294A , Bạch-Đằng	6-12-56	14-12-59
VŨ-NGỌC-TRUY	37.926	Cholon 74 , Tản-Đà	19-9-57	14-12-59
BẠCH-VĂN-LŨY		Biênhòa 67 , NGUYỄN-HỮU-CẢNH	20-5-60	30-6-60
Bà NGUYỄN-THỊ-VUI	25.665	Saigon 73 , Nguyễn-Du	10-3-55	29-12-60
ĐỖ-NĂNG-AN	21.641	Saigon 184 , Nguyễn-công-Trứ	3-3-56	29-12-60
PHAN-TẤN-CHỨC	97.701	Giađịnh 308 , ĐẠI-LỘ-BẠCH-ĐẰNG	19-7-56	29-12-60
NGUYỄN-NGỌC-HÀ	23.179	Saigon 88 , Võ-Tánh	13-9-56	29-12-60
ĐINH-TRỊNH-CHÍNH	36.449	Saigon 41 , ĐẠI-LỘ-HỒNG-BÀNG	27-6-57	29-12-60
NGÔ-KHẮC-TỊNH	97.701	Giađịnh 308 , ĐẠI-LỘ-BẠCH-ĐẰNG	2-10-57	29-12-60
CHÂU-TIẾNG-KHƯƠNG	25.665	Saigon 73 , Nguyễn-Du	14-11-57	29-12-60
~~PHÙNG-VĂN-TUỆ~~	~~94.874~~	~~Saigon 120/9 , Công-Lý~~	14-11-57	29-12-60
TRẦN-THANH-HIỆP			28-11-57	29-12-60
PHẠM-XUÂN-PHƯƠNG		Mỹ-Tho 20 Lê-Lợi	28-11-57	29-12-60
LƯU-VĂN-BÌNH	98.643	Saigon 121-123 , Gialong	9-6-60	29-12-60
NGÔ-MẠNH-TÒNG	97.063	Saigon 53 , Hồng-Thập-Tự	6-1-58	19-1-61
NGUYỄN-DUY-QUANG			21-8-59	9-2-61
TRẦN-VĂN-TUYẾN	24.217	Saigon 40 D , Gialong	14-11-57	23-2-61
NGUYỄN-NHƠN		Mỹ-Tho 26 , Lê-Lợi	3-4-58	3-4-61
LÊ-TRỌNG-NGHĨA	25.678	Saigon 62 , Gialong	28-8-58	23-8-61
NGUYỄN-ĐĂNG-THIỆN	20.301	Saigon 15 ,CÔNG-TRƯỜNG-LAM-SƠN	16-1-58	3-1-62
NGUYỄN-VĂN-CHỨC		Saigon 120/6 , Công-Lý	13-2-58	3-1-62
NGUYỄN-HẢI-TẤN	25.314	Saigon 33 E ,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	13-2-58	3-1-62
Bà HUỲNH-NGỌC-ANH	94.413	Saigon 94-96 , Nguyễn-Du	12-6-58	3-1-62
VŨ-NGỌC-TUYỀN	21.663	Saigon 84 , Nguyễn-Du	28-8-58	3-1-62
BÙI-CHÁNH-THỜI	41.845	Saigon 235 , Phan-thanh-Giản	9-10-58	3-1-62
NGUYỄN-VĂN-QUÝ	93.020	Saigon 166 , Gialong	24-5-62	21-3-62
Bà TRẦN-THỊ ÁNH-TUYẾT	20.817	Saigon 95 , Pasteur	28-8-58	13-2-63
LÊ-QUANG-LUẬT		Giađịnh 13 A , Phan-bội-Châu	4-12-58	13-2-63
Bà LÊ-THỊ HỒNG-ĐIỂM	25.869	Saigon 395 , Hai-bà-Trưng	5-3-59	13-2-63
ĐÀO-HỮU-PHAN	92.331	Saigon 150 B , Gia-Long	16-4-59	13-2-63
NGUYỄN-DUY-NGUYÊN	96.414	Saigon 75 , Gialong	23-7-59	13-2-63
LƯƠNG-TẤN-NGỌC		Cần-Thơ 2/4 , Hai-Bà-Trưng	13-8-59	13-2-63
NGUYỄN-TIẾN-ĐẠT	25.314	Saigon 33 E , NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	13-8-59	13-2-63
HỒ-VĂN-XUÂN	92.331	Saigon 150 B , Gialong	3-9-59	13-2-63
NGUYỄN-GIA-THỤ			10-9-59	13-2-63
TRƯƠNG-CANH-THÂN	24.846	Saigon 170 B , Pasteur	15-10-59	13-2-63
NGUYỄN-QUANG-XƯỚC	25.137	~~Saigon 179/1 , Lê-Thánh-Tôn~~	5-11-59	13-2-63
HOÀNG-HUÂN-LONG	2402	Dalat 83 A , Hàm-Nghi	17-12-59	13-2-63
LÊ-THẾ-TÙNG	20.376	Saigon 120/4 , Công-Lý	24-12-59	13-2-63
PHẠM-XUÂN-ĐỊNH		Cần thơ 67 ĐẠI-LỘ-NGUYỄN-TRÃI	21-01-60	13-2-63
NGUYỄN-VĂN-TRƯƠNG		Saigon 1B , Châu-văn-Tiếp	21-01-60	13-2-63
NGUYỄN-VĂN-NGHI	23.143	Saigon 38 , Thủ-khoa-Huân	23-6-36	24-4-63
TRẦN-QUANG-HUY	97.201	Saigon 104 , Công Lý	27-6-57	28-5-63
TRỊNH-ĐÌNH-KHẢI	25.108	Saigon 89 , Công-Lý	30-3-61	2-10-63
LÊ-VĂN-ĐỊNH		Saigon 115B , Trần - quý - Cáp	31-10-63	12-12-63
NGUYỄN-TẤN-THÀNH	20.475	Saigon 37 , Hàn-Thuyên	23-7-54	18-12-63
PHẠM-HI-THÀNH		Gia định 24 , Phan-châu-Trinh	6-7-63	19-2-64
NGÔ-PHƯỚC-TẶNG		Saigon 89 , Công-Lý	11-12-58	29-4-64
NGUYỄN-CÔNG-HOÀNG		Cànthơ 59 , Nguyễn-Trải	5-11-59	29-4-64
NGUYỄN-TƯỜNG-BÁ	22.222	Saigon 158 D , Pasteur	19-11-59	24-4-64
VŨ-MINH-TRÂN		Cànthơ 157 , PHAN-ĐÌNH-PHÙNG	19-5-60	29-4-64
LÊ-TẤT-HÀO	94.368	Saigon 164 , PHAN-ĐÌNH-PHÙNG	7-7-60	26-4-64
Bà NGUYỄN-CHÍ-THÀNH	24.965	Saigon 115 , Hiền-Vương	7-7-60	29-4-64
Bà ĐẶNG-THỊ KIM-BẰNG		Ba-xuyên 18 , Đoàn-thị-Điểm	28-7-60	29-4-64
ĐỖ-DOÃN-QUẾ	22.180	Saigon 156 B , Pasteur	25-8-60	29-4-64
NGUYỄN-HỒNG-NHUẬN			29-9-60	29-4-64
TRẦN-THIỆN-HẢI	25.678	Saigon 62 , Gia Long	15-12-60	29-4-64
Cô THÁI-THỊ-NHƯ-NGỌC	24.543	Saigon 40C , Gialong	2-2-61	29-4-64
ĐÀO-HỮU-LINH		Biênhòa 71A , NGUYỄN-HỮU-CẢNH	9-2-61	29-4-64
PHẠM-THANH-DÂN	99.164	Saigon 518/14 , Phan-thanh-Giản	9-3-61	29-4-64
PHAN-THƠ-HÒA	20.336	Saigon 14A ,TRƯƠNG-CÔNG-ĐỊNH	23-3-61	29-4-64
TRẦN-NGUYÊN-BỔNG	92.669	Saigon 179 , Gialong	23-3-61	29-4-64
THÂN-TRỌNG-THUẬN	43.955	Saigon 307/7, ĐẠI-LỘ-CÁCH-MẠNG	20-10-64	14-10-64
PHẠM-QUANG-ĐẨU		Saigon 1 Kép , Lê-văn-Hưu	14-6-62	21-10-64
LÂM-LỄ-TRINH	23 071	Saigon 33 , Hàn-Thuyên	18-12-65	28-1-65
ĐOÀN-VĂN-LƯỢNG	96.521	Gia-định 17A , NGUYỄN-THIỆN-THUẬT	23-3-61	17-2-65
TRIỆU-BÁ-THIỆP	96.059	Gia-định 40C , Bạch Đằng	21-9-61	17-2-65
ĐÀM-QUANG-LÂM	92.375	Saigon 218 , Gialong	21-9-61	17-2-65
NGUYỄN-KHẮC-CHÍNH	25.131	Saigon 214/19/6A ,NGUYỄN-HỮU-CẢNH	9-11-61	17-2-65
NGUYỄN-HỮU-HIỆU	24.367	Saigon 115 , Gialong	9-11-61	17-2-65
LÊ-TÙNG-LÂM	92.331	Saigon 150B , Gialong	23-11-61	17-2-65
CUNG-ĐÌNH-THANH	25.298	Saigon 177/14 , Trần-quốc-Toản	21-12-61	17-2-65
LÊ-SĨ-GIAI	22.222	Saigon 158D , Pasteur	11-1-62	17-2-65
PHẠM-ĐÌNH-ĐẠM		Saigon 158 , Pasteur	11-1-62	17-2-65
LÊ-BẠC-SĂNG	98.429	Saigon 75 , Thủ-khoa-Huân	24-1-62	24-2-65
LÝ-QUỐC-SINH	22.835	Saigon 36 , Phạm-hồng-Thái	4-3-65	24-2-65
Bà NGUYỄN-PHƯƠNG-THIỆP	23.384	Saigon 81 , Gialong	23-6-62	30-6-65

HỌ VÀ TÊN	SỐ ĐIỆN THOẠI	ĐỊA-CHỈ VĂN-PHÒNG	NGÀY TUYÊN THỆ	NGÀY GHI TÊN TRÊN DANH BIỂU
NGUYỄN-ĐỨC-MẬU	40.687	Saigon 483 , Hai-bà-Trưng	19-7-62	28-7-65
Bà NGUYỄN-THỊ TUY-LANG	94.904	Gia-định 66 , Bạch-Đằng	19-7-62	28-7-65
Bà DƯƠNG-NGỌC-CHÂN		Long-Xuyên 34 Công-Trường-Trưng-Nữ-Vương	26-7-62	18-8-65
LAI-TƯ		Saigon 65 , Thủ-khoa-Huân	2-9-65	18-8-65
DƯƠNG-KIỀN			16-8-62	25-8-65
NGÔ-TĂNG-GIAO	2253	Dlat 1A , ĐƯỜNG-NHÀ-CHUNG	16-8-62	25-8-65
Bà NGUYỄN-THỊ-CẨM-NHUNG		Saigon 163 , Công Lý	13-9-62	29-9-65
ĐẶNG-NHƯ-KỲ	22.222	Saigon 158D. , Pasteur	6-12-62	15-12-65
Bà VÕ-PHỤNG-THANH	21.924	Saigon 118Bis , Bùi-thị-Xuân	10-1-63	9-2-66
LÊ-NGUYÊN-PHU	25.108	Saigon 89 , Công Lý	18-2-65	18-2-66
NGUYỄN-HỮU-TIỆP	92.592	Saigon 382/36 , Phan thanh Giản	11-4-63	13-4-66
ĐOÀN-Ý	23.152	Saigon 140 , Gialong	11-4-63	13-4-66
NGUYỄN-XUÂN-SƠN			30-5-63	8-6-66
Bà DƯƠNG-MỸ-LINH	94.629	Saigon 94-96 , Nguyễn Du	13-6-63	29-6-66
TRẦN-SƠN-HÀ			20-6-63	29-8-66
Bà LÊ-THỊ-PHƯƠNG-MAI	25.314	Saigon 33E ,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	10-10-63	19-10-66
NGUYỄN-NHƯ-TUẤN			10-10-63	26-10-66
Bà PHẠM-BẠCH-LIỄU		Tây-Ninh 92 , Trần-hưng-Đạo	17-10-63	26-10-66
NGUYỄN-NGỌC-ÁNH		Cần-thơ 108A , Tự-Đức	17-10-63	26-10-66
PHẠM-THỤY-HÙNG	24.703	Saigon 162 , Gialong	3-8-61	21-4-67
Bà NGUYỄN-HỮU-THỐNG	24.666	Saigon 33ABC,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	20-6-63	21-4-67
Bà CAO-XUÂN-CHÂU-PHỐ		Giađịnh 318 , Bạch Đằng	17-10-63	26-4-67
TRƯƠNG-TIẾN-ĐẠT	24.595	Saigon 27 , Phan thanh-Giản	6-6-67	28-6-67
LÊ-VĂN-KHOA	94.873	Saigon 209/12 , Công-Lý	20-7-67	12-7-67
Bà TĂNG-THỊ-THÀNH-TRAI	99.561	Saigon 9 CÔNG-TRƯỜNG-LAM-SƠN	4-3-59	10-12-67
NGHIÊM-XUÂN-VIỆT	23.627	Saigon 136B , Lê-văn-Duyệt	29-12-66	24-01-68
DƯƠNG-HỒNG-LƯƠNG	92.813	Saigon 582C , PHAN-THANH-GIẢN	29-9-66	21-2-68
TRẦN-TẤN-THÁI	22.835	Saigon 36 , Phạm-hồng-Thái	17-1-68	28-3-68
NGUYỄN-MINH-TOÀN		Phước Tuy 11A , Phố chợ Mới	29-1-59	24-4-68
KHUẤT-DUY-TRÁC			17-11-60	24-4-68
THÁI-MẠNH-TIẾN	41.986	Saigon 290/112 , Công Lý	29-4-65	15-5-68
PHAN-THẾ-NGỌC	40.611	SG-Tân Định 17 , Nguyễn-văn-Mai	1-6-67	12-6-68
VŨ-VĂN-MẦU	91.316	Saigon 132 SƯƠNG-NGUYỆT-ÁNH		2-10-68
NGUYỄN-MẠNH-BÁCH	96.523	Saigon 277C , Lê-thánh-Tôn	11-8-60	16-10-68
TRẦN-NGUYÊN-KHANH	94.653	Gia-Định 25 , ĐẠI-LỘ-BẠCH-ĐẰNG	26-10-68	16-10-68
MAI-VĂN-LỄ	21.370	Saigon 172 , Pasteur	31-10-68	23-10-68
NGUYỄN-NGUYÊN-HÙNG	23.384	Saigon 81 , Gialong	17-2-66	17-2-69
ĐỖ-TRỌNG-NGUYÊN	20.551	Saigon 81 , Nguyễn-Du	3-3-66	3-3-69
NGUYỄN-VĂN-NHI			7-4-66	7-4-69
~~HỒI-DƯƠNG-TƯỜNG~~			5-5-66	5-5-69
TRẦN-THIÊN-VỌNG	22.506	Saigon 94 , Nguyễn-Du	17-3-66	16-6-69
MAI-VĂN-ĐẠI	22.835	Saigon 36 , Phạm-hồng-Thái	25-7-68	25-7-69
NGUYỄN-HỮU-LÀNH		Cần-thơ 29 , PHAN-ĐÌNH-PHÙNG	1-8-68	11-8-69
LÊ-HỮU-PHƯỚC	21.924	Saigon 118Bis , Bùi-thị-Xuân	21-9-61	29-9-69
Bà NGUYỄN-THỊ-HIỀN	92.227	Saigon 564 , Phan-thanh-Giản	22-9-66	29-9-69
ĐỖ-NGỌC-PHÚ	23.384	Saigon 81 , Gialong	22-9-66	29-9-69
LÊ-TOÀN	99.711	Gia-định 338 , Bạch Đằng	29-9-66	29-9-69
LÊ-XUÂN-KÍNH	40.782	Saigon 407/1 TRƯƠNG-MINH-GIẢNG	16-10-69	13-10-69
VŨ-HUY-HIỀN	97.171	Saigon 69 , Thủ-Khoa-Huân	8-1-70	22-12-69
NGUYỄN-ĐỘ	90,383	Saigon 57 , Duy Tân	27-2-52	29-12-69
PHAN-VĂN-THIẾT		Kiến-phong 59/311 , ĐỖ-CÔNG-TƯỜNG	29-1-70	19-1-70
TẠ-VĂN-TÀI	99.561	Saigon 9 ,CÔNG-TRƯỜNG-LAM-SƠN	17-10-68	26-1-70
* TRẦN-VĂN-DU	93.897	Saigon 35C NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	6-10-66	2-2-70
Bà NGUYỄN-HỒNG TRANG NĂM	97.523	Gia-Định 17C , Phan-bội-Châu	6-10-66	2-2-70
HÀ-MINH-QUỚI		Cần-Thơ 39 , Pétrus Ký	6-10-66	2-2-70
Bà NGÔ-MỸ-TIÊN	41.798	Gia-Định 323 , Trương-Minh Ký	6-10-66	2-2-70
PHẠM-THU-CẢNH	37.686	Saigon 165/45 , Nguyễn-Kim	20-10-66	2-2-70
NGUYỄN-VĂN-ÚT	92.999	Saigon 38 , Võ-Tánh	20-10-66	2-2-70
Bà PHẠM-THỊ-NGỌC-TRÂN	92.931	Saigon 44A , Cư xá Đô-Thành	20-10-66	2-2-70
Bà HOÀNG-THỊ-CHUNG	42.565	Saigon 74 , Tô hiến Thành	27-10-66	2-2-70
Bà BÙI-BÁCH-DIỆP	22.038	Saigon 138 , Gialong	27-10-66	2-2-70
TRẦN-VĂN-VƯỢNG		Biên-Hòa 73 ,NGUYỄN-HỮU-CẢNH	3-11-66	2-2-70
Bà NGUYỄN-THỊ HUỆ	99.664	Saigon 139 , Công-Quỳnh	17-11-66	2-2-70
Bà HÀ-MUỘI	99.561	Saigon 9 ,CÔNG-TRƯỜNG-LAM-SƠN	8-12-66	2-2-70
Bà NGUYỄN-THỊ-MỸ-HẠNH	25.325	Saigon 40A , Gialong	15-12-66	2-2-70
PHẠM-NAM-SÁCH	93.902	Saigon 29 , Trần-quý-Cáp	19-3-70	2-3-70
PHAN-THIỆN-GIỚI	25.289	Saigon 11 , Đồn-Đất	3-4-69	20-4-70
NGUYỄN-HỮU-THỤY			14-11-63	29-6-70
ĐỖ-XUÂN-HÒA	21.641	Saigon 184 , Nguyễn công Trứ	13-10-66	6-7-70
Bà MAI-THANH-THẢO	94.852	Saigon Phòng 5 lầu 1, 121-123 Gialong	5-01-67	6-7-70
MAI-VĂN-TY			5-01-67	6-7-70
NGUYỄN-HỮU-THI	94.312	Saigon 42 BIS , Gialong	12-01-67	6-7-70
NGUYỄN-TẤN-NHỈ	25.084	Saigon 195 , Nguyễn-thái-Học	19-01-67	6-7-70
LÊ-VĂN-TRANH		Phước-Tuy 71 , Phan-thanh-Giản	19-01-67	6-7-70
Bà HOÀNG-THỊ-CHÂU-QUI		Cầnthơ 6 , Nguyễn-Du	2-2-67	6-7-70
LÊ-HIẾU-LIÊM		Long An 30 ,NGUYỄN-ĐÌNH-CHIỂU	18-5-67	6-7-70
Bà PHÓ-THỊ-NGỌC-ANH		Bình Dương 22 , Đồ Chiểu	3-6-67	6-7-70
NGUYỄN-CAO-HÁCH		Saigon 170 , Tự Đức	1953	3-8-70
PHẠM-QUANG-TỊNH	97.162	Gia Định 17 B , Phan-bội-Châu	7-12-61	23-11-70
TẠ-VĂN-LỘC	22.570	Saigon 32 B , Thủ-khoa-Huân	22-9-66	18-1-71
ĐÀO-VĂN	92.115	Saigon phòng 423 , cư xá Tam Đa	29-9-66	18-1-71
Cô NGUYỄN-THÚY LOAN	25.409	Saigon 315/10 , Hai Bà Trưng	6-10-66	18-1-71
NGÔ-VĂN-QUANG	94.186	Gia Định 346 , Bạch Đằng	20-10-66	18-1-71
PHẠM-XUÂN-MAI		Saigon 158/4 , Pasteur	20-10-66	18-1-71
Bà NGUYỄN-THỊ-MINH-HÀ	95.046	Saigon 31 B lầu 1 , Thủ khoa-Huân	20-10-66	18-1-71
NGUYỄN-TẤN-KỲ tức THẾ-KỲ			10-10-66	18-1-71
LAI-ĐÌNH-CẦN	25.325	Saigon 40A , Gialong	8-12-66	18-1-71
ĐINH-THẠCH-BÍCH	40.792	Saigon 80 , Yên-Đỗ	15-12-66	18-1-71
NGUYỄN-TRUNG-THI			15-12-66	18-1-71
PHẠM-XUÂN-LỆ		Long-xuyên 13A , Nguyễn-thái-Học	22-12-66	18-1-71
NGUYỄN-THẾ-PHƯƠNG		Biên-Hòa 71 D , Nguyễn-hữu-Cảnh	6-7-67	18-1-71
Bà NGUYỄN-TƯỜNG-VÂN	37.923	Saigon 257 , Trần-bình-Trọng	24-8-67	18-1-71
~~NGUYỄN-VĂN-ĐẠI~~		~~Kiến-Hòa 9 , Phan-thanh-Giản~~	~~24-8-67~~	~~18-1-71~~
Cô HOÀNG-THỊ-TUYẾT		Saigon 197 , Gialong	26-10-67	18-1-71
TRẦN-KIM-HOÀNG	90.471	Saigon 120 , Công-Lý	30-11-67	18-1-71
ĐÀM-QUANG-TRƯỜNG		Bạc-Liêu 52 , Lê-văn-Duyệt	12-12-62	19-4-71
ĐẶNG-VŨ-LUNG		Saigon 49 , Cao-Thắng	22-12-66	26-4-71
PHAN-TỰ-TRỌNG	99.772	Saigon 142 , Lê-Lai	8-5-69	8-5-71
NGUYỄN-GIA-KHÁNH	94.273	Saigon 71 , Thủ-khoa-Huân	25-4-68	14-4-71
ĐINH-THÀNH-CHÂU	36.449	Saigon 41 , Hồng-Bàng	3-5-59	5-7-71
HUỲNH-BỬU-KHƯƠNG			15-12-66	2-8-71
PHẠM-QUANG-CHÍNH	24.612	Saigon 95D , Pasteur	1-6-67	2-8-71
VÕ-ĐÌNH-BIÊN	94.009	Gia-định 24 , Phan-bội-Châu	14-9-67	2-8-71
NGUYỄN-TRỌNG-QUỲNH	25.314	Saigon 33E,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	30-11-67	2-8-71
PHẠM-VĂN-HƯỚNG	24.595	Saigon 27 , PHAN-THANH-GIẢN	26-10-67	2-8-71
NGUYỄN-VĂN-GIỤC		Saigon 61 Lê văn-Duyệt	18-1-68	2-8-71
TẠ-VĂN-THÊM		Châu-Đốc 30 , Phan Văn-Vàng	18-1-68	2-8-71
Cô HÀ-THỊ-CHÁNH		Cần-thơ 53 ,PHAN-ĐÌNH-PHÙNG	18-1-68	2-8-71
Bà TRẦN-NGỌC-MINH	40.611	Saigon 17 ,NGUYỄN-VĂN-MAI	18-1-68	2-8-71
Cô TRẦN-THỊ-NHƯ-DIỄM		Giađịnh 29 ,PHAN-BỘI-CHÂU	20-1-68	2-8-71
Bà LÊ-THỊ-KIỀU-THANH	20.376	Saigon 120/4 , Công-lý	20-1-68	2-8-71
NGUYỄN-ĐỨC	97 098	Saigon 223/1 , Phan-đình-Phùng	14-3-68	2-8-71
LƯU-ĐỨC-QUỲNH	22.562	Saigon 46 , Đặng-Dung	14-3-68	2-8-71
Bà NGUYỄN-THỊ-OANH	92 729	Saigon 576 , Phan-thanh-Giản	14-3-68	2-8-71
Cô NGUYỄN-THỊ-HỒNG	99.561	Saigon 9 Công-trường-Lam-Sơn	14-3-68	2-8-71
PHAN-TRỌNG-HÀM	97 010	Saigon 49 , Pasteur (lầu 6)	11-4-68	2-8-71
PHẠM-MẠNH-KHÔI	41.933	Saigon 51 , TRẦN-NHẬT-DUẬT	11-4-68	2-8-71
NGUYỄN-SĨ-KHIÊM		Mỹtho 15 , Lý-thường-kiệt	11-4-68	2-8-71
Bà PHẠM-PHÚ-AN		Mỹtho 3 , Ng.-viết-Thanh	25-5-68	2-8-71
Bà NGUYỄN-THỊ-LOAN-PHƯƠNG		Cần-thơ 29/3 , Nguyễn-Trải	25-4-68	2-8-71
NGUYỄN-VĂN-LỘC		Vĩnh-long 50 , TRƯƠNG-VĨNH-KÝ	8-6-68	4-10-71
HOÀNG-ĐỨC-TRÍ	97.204	Saigon 33,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	12-1-67	25-10-71
ĐÀM-QUANG-ĐÔN	20831	Cần-thơ 2/1 , Pétrus-Ký	18-1-68	8-11-71
VŨ-TAM-TƯ	94.848	Saigon 74/11 , Hai Bà Trưng	3-12-70	20-12-71
HUỲNH-TRUNG-CHÁNH	96.162	Saigon 277B , Lê-thánh-Tôn	23-12-71	29-11-71
Bà NGUYỄN THỊ MẬU	96.523	Saigon 277C , Lê-thánh-Tôn	4-1-67	3-1-72
PHẠM-HỮU-NGỌC		Cần-thơ 77 ,NGUYỄN-HUỲNH-ĐỨC	20-10-66	31-1-72
NGÔ-QUỐC-VIỆT	20.551	Saigon 81 , Nguyễn-Du	15-12-66	31-1-72
NGUYỄN-ĐỨC-TRÍ			30-3-67	31-1-72
NGUYỄN-VIẾT-ĐỊNH		Saigon 158 , Pasteur	14-3-68	31-1-72
TRẦN-TỪ-HUYỀN	24.217	Saigon 40D , Gialong	27-6-68	31-1-72
NGÔ-CHƠN-LONG			25-7-68	31-1-72

HỌ VÀ TÊN	SỐ ĐIỆN THOẠI	ĐỊA-CHỈ VĂN-PHÒNG	NGÀY TUYÊN THỆ	NGÀY GHI TÊN TRÊN DANH BIỂU
Bà HUỲNH-THỊ XUÂN HOÀNG	94 407	Gia-định 294B , Bạch-Đằng	25-7-68	31-1-72
Cô NGUYỄN-THỊ-CHÂU		Saigon 120/5 , Công-Lý	25-7-68	31-1-72
NGUYỄN-THÚY-PHƯƠNG	21 370	Saigon 172 , Pasteur	3-10-68	31-1-72
Bà TRẦN-BẠCH-PHƯỢNG	94 473	Saigon 42Bis , Gialong	17-10-68	31-1-72
PHAN-THÀNH-TỘ	21.104	Saigon 25 , Đoàn-thị-Điểm	7-11-68	31-1-72
Bà BÙI-LỆ-KHANH	94.109	Gia-định 302 , Bạch-Đằng	21-11-68	31-1-72
TRÁC-QUAN-TRƯỜNG		Saigon 121/31 , Ngô-tùng-Châu	21-11-68	31-1-72
DƯƠNG-MINH-ĐỒNG	20.301	Saigon 15 CÔNG-TRƯỜNG-LAM-SƠN	28-11-68	31-1-72
Bà NGUYỄN-THỊ-NGA		Bình-Dương 10 , Trần-hưng-Đạo	28-11-68	31-1-72
BUI-TRẦN-PHÚ	97.204	Saigon 33,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	28-11-68	31-1-72
LÊ-TRỌNG-UYÊN		Sa-Đéc 148 , Tống-phước-Hòa	28-11-68	31-1-72
Cô NGUYỄN-THỊ-CẨN		Gia-Định 29 , Phan-bội-Châu	12-12-68	31-1-72
Bà VŨ-THỊ-MINH	97.321	Saigon 104C , Vườn-Chuối	12-12-68	31-1-72
Bà NGUYỄN-THỊ-THANH-TÂN	43,554	Gia-Định 105 , Ngô Tùng Châu	12-12-68	31-1-72
VŨ-NGỌC-KHÔI	37.926	Cholon 74 , Tản-Đà	26-12-68	31-1-72
Bà TẠ-KIM-HOA	41.345	Saigon 386/10 TRƯƠNG MINH-GIẢNG	26-12-68	31-1-72
TRẦN-VĂN-BA	52.345	Saigon 64 , Ngô Quyền	26-12-68	31-1-72
TẠ-QUANG-TRUNG	40.792	Saigon 80 , Yên Đỗ	30-11-67	21-2-72
NGUYỄN-CÔNG-BÌNH		Saigon 309B , Lê-văn-Duyệt	26-12-68	17-4-72
NGUYỄN-PHƯƠNG-YÊM	20.956	Saigon 138 , Lê Lai	10-9-59	31-7-72
NGUYỄN-THIÊN-TƯỜNG		Biênhòa 71B , Nguyễn-hữu-Cảnh	1-1-68	21-8-72
Bà LÊ-THỊ-LIÊN	20.936	Saigon 46 , Trần-quý-Cáp	1-6-68	21-8-72
ĐÀO-VĂN-SÁU		Biênhòa 3 , Lê văn Duyệt	3-10-68	21-8-72
Cô HÀ-THÀNH	37.926	ChợLớn 74 , Tản Đà	23-1-69	21-8-72
Bà NGUYỄN-THỊ-MUỘI	21.517	Saigon 182 , Pasteur	23-1-69	21-8-72
Bà NGUYỄN-THỊ-TUYẾT-MAI		Saigon 183 , Bến-vân-Đồn	23-1-69	21-8-72
Bà NGUYỄN-THỊ-GIA-VINH	91.920	Saigon 69 , Tự Do (lầu 1)	6-2-69	21-8-72
Cô CHÂU-KIM-CÚC		Cần-Thơ 67 , Ngô-Quyền	6-2-69	21-8-72
Bà NGUYỄN-THỊ-CHÍNH	24.280	Saigon 170 , Pasteur	13-3-69	21-8-72
Bà ĐẶNG-THỊ-ÁNH-NGUYỆT	96 887	Gia-Định 25D , Bạch-Đằng	20-3-69	21-8-72
Bà LÊ-THẠCH-TRÚC		Saigon 120/10 , Công-Lý	3-4-69	21-8-72
Cô THI-PHUNG-KIM		Saigon 54/6 , Nguyễn-cư-Trinh	17-4-69	21-8-72
Cô TRƯƠNG-PHẠM-THỊ-THÁI	24.846	Saigon 170B , Pasteur	24-4-69	21-8-72
Bà PHAN-THỊ-CÚC		Saigon 120 , Công-Lý	8-5-69	21-8-72
Bà TRẦN-THỊ-CẨM	90.202	Saigon 90 , Bùi-thị-Xuân	29-5-69	21-8-72
ĐỖ-THÚC-VỌNG	94.716	Saigon 24 , Phan-Liêm	29-5-69	21-8-72
Cô TRƯƠNG-NGỌC SƯƠNG	21.104	Saigon 25 , Đoàn-thị-Điểm	29-5-69	21-8-72
Bà NGUYỄN-THÚY HẰNG	93.147	Saigon 78 , Bùi-Chu	29-5-69	21-8-72
~~Cô VƯƠNG-THỊ-THANH~~	~~93.331~~	~~Saigon 158B , Gialong~~	~~12-6-69~~	21-8-72
Cô NGUYỄN-MỘNG-CHÂU		Bạc-Liêu 39 , Triệu-Ẩu	26-6-69	21-8-72
Bà DƯƠNG-THỊ-LIỄU		Saigon 39 Thủ khoa-Huân	17-4-69	16-10-72
HUỲNH-KHẮC-SỬ		Cần-Thơ 145 , Nguyễn-công-Trứ	5-11-70	16-10-72
PHẠM-VĂN-SỮU		Mỹ-Tho 8 , Lê-Lợi	21-12-72	11-12-72
LÊ-CHÍ-HIẾU	94.312	Saigon 42 , Gialong	8-5-69	15-1-73
Cô VŨ-THẾ-PHƯỢNG		Gia-Định 62 , Nguyễn-văn-Thành	8-2-69	25-1-73
ĐỖ-XUÂN-HIỆP			20-10-66	19-2-73
NGUYỄN-CHÍ-TRAI		Rạch giá 22,NGUYỄN-TRUNG-TRỰC	8-6-68	19-2-73
NGUYỄN-ĐÌNH-PHƯƠNG		Biên Hòa 91 ,NGUYỄN-HỮU-CẢNH	28-11-68	19-2-73
Bà TRƯƠNG-HỒNG-THỊ-TRINH	21.086	Saigon 95 , Gia-Long	10-7-69	19-2-73
Bà NGUYỄN-TIẾN-THỊ-MINH		Phước Tuy 75/3 , PHAN-THANH-GIẢN	7-8-69	19-2-73
Bà LÊ-THANH-PHƯƠNG	22.038	Saigon 138 , Gia-Long	9-10-69	19-2-73
NGUYỄN-HỮU-HUỲNH		Cần-Thơ 41A , Phan-thanh-Giản	16-10-69	19-2-73
Bà TRƯƠNG-MỘNG-NGỌC	23.127	Saigon 129 , Nguyễn-Du	8-1-70	19-2-73
Cô NGUYỄN-THỊ-HOÀN	98.571	Saigon 42 , Nguyễn-Phi	23-10-69	24-2-73
Bà PHAN-NGỌC-CẨN	98.571	Saigon 42 , Nguyễn-Phi	23-10-69	24-2-73
TRẦN-ĐÌNH-THIỆN		Saigon 355 ,TRƯƠNG-MINH-GIẢNG	8-1-70	26-2-73
VÕ - HIỆU	99.316	Saigon 159 C , Cô-Giang	8-5-69	5-3-73
NGUYỄN-VĂN-ĐỊNH	42.171	Saigon 490/1 A TRƯƠNG-MINH-GIẢNG	24-7-69	5-3-73
NGUYỄN-VĂN-TẤN		Saigon 121/31 , Ngô-tùng-Châu	7-8-69	5-3-73
Cô HOÀNG-THỊ-THÂN		Saigon 120/5 , Công-Lý	18-9-69	5-3-73
LÊ-VĂN-THI	50.542	Saigon 318 , Vĩnh-Viễn	23-10-69	5-3-73
NGUYỄN-ĐĂNG	20.475	Saigon 37 , Hàn-Thuyên	6-11-69	5-3-73
Cô PHẠM-THỊ-HIỀN	98.571	Saigon 42 , Nguyễn-Phi	6-11-69	5-3-73
HOÀNG-CƠ-MÔN	24.549	Saigon 158 D , (lầu I) Pasteur	6-11-69	5-3-73
CAO-ĐỨC-THI	40.381	GiaĐịnh 91 C/12 , Thoại-Ngọc-Hầu	13-3-69	19-3-73
CHU-VĂN-VIỆN	41.369	GiaĐịnh 328 , Bạch-Đằng	17-7-69	19-3-73
LÊ-VĂN-LƯU		Saigon 120 , Công-Lý	23-10-69	19-3-73
NGUYỄN-ĐÌNH-TUẤN	20.529	Saigon 49 , Lê-Lợi	14-8-69	27-3-73
LƯU-NGUYỄN-ĐẠT	91.657	Saigon 70 , NGUYỄN-ĐÌNH-CHIỂU	11-12-67	2-4-73
Cô ĐOÀN-THỊ-THẢO		Long-Xuyên 77 , Gia-Long	16-10-69	4-4-73
TRẦN-XUÂN-PHÚ		Cần-thơ 43 , Pétrus-Ký	16-4-69	9-4-73
NGUYỄN-ĐĂNG-TỊCH		Saigon 158 Bis , Pasteur	10-8-67	2-7-73
Bà PHAN-THÙY-DƯƠNG		Gia-Định 13A , Phan-bội-Châu	27-11-69	2-7-73
TRẦN-MINH-NHỰT	92.514	Gia-định 95 Lê-văn-Duyệt	12-9-63	6-8-73
HUỲNH-QUAN-TRUNG	37.916	Saigon 209 , Đào-duy-Từ	20-3-69	3-9-73
Cô VŨ-THỊ-THANH	21.370	Saigon 172 , Pasteur	12-3-70	3-9-73
BẠCH-CÔNG-CHÍN	37.926	Chợ-Lớn 74 , Tản-Đà	28-5-70	3-9-73
Bà VŨ-HUY-MỸ-LƯƠNG	97.171	Saigon 69 , Thủ-khoa-Huân	25-6-70	3-9-73
LÊ-ĐÌNH-CHÂN	22.180	Saigon 156B , Pasteur	6-9-73	15-8-73
LƯU-VĨNH-KHƯƠNG		Vĩnh-Long 62 , Trương-vĩnh-Ký	18-5-68	10-9-73
ĐÀO-XUÂN-HÒA		Gia-Định 14 , Phan-bội-Châu	23-1-69	10-9-73
Bà NGUYỄN-THỊ VINH		Kiên-Giang 64 , Nguyễn-thoại-Hầu	13-3-69	17-9-73
NGUYỄN-VĂN-HÒA	20.881	Saigon 86 , Nguyễn-Du	26-2-70	17-9-73
ĐỖ-VĂN-VÕ	20.089	Saigon 95A , Pasteur	26-2-70	17-9-73
VÕ-QUỐC-THANH	91.234	Saigon 225 , Gia-Long	21-3-68	15-10-73
Cô TRẦN-THỊ-LAN	20.301	Saigon 15 Công-trường Lam-Sơn	25-6-70	15-10-73
Cô TRƯƠNG-THỊ-NGA	91.316	Saigon 132 , Sương-nguyệt-Ánh	1-10-70	15-10-73
Bà TRẦN-THỊ-MỘNG-LAN		Bình-Dương 28 , Đồ-Chiểu	9-7-70	22-10-73
VÕ-VĂN-DINH		Kiến-Hòa 152 , Hùng-Vương	8-6-68	12-11-73
LÊ-ĐỨC-VIÊM		Saigon 49 , Lê-Lợi	30-11-67	17-12-73
Cô NGUYỄN-THỊ-HIỀN		Saigon 104C , Vườn-Chuối	30-11-67	17-12-73
~~LÊ-DUY-SAN~~		~~Rạch-Giá 136 , Nguyễn-trung-Trực~~	~~14-3-74~~	[illegible]
PHẠM-DUY-LÂN	25.559	Saigon 160 , Phan-đình-Phùng	12-1-61	4-4-74
NGUYỄN-PHƯƠNG-MINH			1-6-68	4-4-74
TRỊNH-KHẮC-HỒNG	96.887	Gia-Định 25D , Bạch-Đằng	17-7-69	4-4-74
TĂNG-HỮU-VINH	23.143	Saigon 38 , Thủ-khoa-Huân	31-7-69	4-4-74
Bà BÙI-THẾ-THÀNH	94.109	Gia-Định 302 , Bạch-Đằng	9-10-69	4-4-74
TRỊNH-VĂN-XUÂN		Rạch-Giá 18 , Hùng-Vương	18-12-69	4-4-74
VÕ-BÁ-LĂNG	20.336	Saigon 14A , Trương-công-Định	10-9-70	4-4-74
NGÔ-ĐÌNH-HÙNG		Ba-Xuyên 24 , Ngô-Quyền	10-9-70	4-4-74
Cô VŨ-THỊ-CHI	97.201	Saigon 104 , Công-Lý	15-10-70	4-4-74
Bà NGUYỄN-THÚY-LIÊN	23.384	Saigon 81 , Gia-Long	26-11-70	4-4-74
LƯU-QUANG	25.351	Saigon 436 , Hồng-thập-Tự	26-11-70	4-4-74
Bà NGUYỄN-THỊ-MAI-HƯƠNG	24.367	Saigon 115 , Gia-Long	26-11-70	4-4-74
ĐỖ-HỮU-CẢNH	20.089	Saigon 95A , Pasteur	24-12-70	4-4-74
NGUYỄN-HỮU-DỤNG	21.370	Saigon 172 , Pasteur	24-12-70	4-4-74
Bà NGUYỄN-NHƯ-TÙNG	21.924	Saigon 118Bis , Bùi-thị-Xuân	31-12-70	4-4-74
TRẦN-ĐÌNH-TẤN	94.368	Saigon 164 , Phan-đình-Phùng	31-12-70	4-4-74
NGUYỄN-HUY-LƯỢC		Mỹ-Tho 8 , Lê-Lợi	6-1-70	8-4-74
TRẦN-TRUNG-NGHĨA		Biên-Hòa 112 , Trịnh-hoài-Đức	14-3-68	9-4-74
Cô NGUYỄN-SĨ-THỤY	21.706	Saigon 71 , Gia-Long	23-7-70	9-4-74
TRẦN-CÔNG-HOÀN		Gò-Công 47 , Lý-thường-Kiệt	26-11-70	15-4-74
ĐÀO-QUANG-HUY		Gia-Định 25 , Bạch-Đằng	18-4-74	15-4-74
TĂNG-KIM-ĐÔNG	24.756	Saigon 230 , Phan-thanh-Giản	18-4-74	15-4-74
Cô HOÀNG-THỊ-SINH		Saigon 104C , Vườn-Chuối	8-10-70	30-4-74
LÊ-QUANG-PHÁT		Bình-Dương 15 , Đồ-Chiểu	15-10-70	30-4-74
Bà TRẦN-THU-HẰNG	94,473	Saigon 42Bis , Gia-Long	8-10-70	3-5-74
PHẠM-VĂN-KHÔI	97	Châu-Đốc 92 , Bảo-hộ-Thoại	24-12-70	3-5-74
Cô NGUYỄN-KIM-THUẦN		Ba-Xuyên 201 , Quang-Trung	30-7-70	7-5-74
NGUYỄN-TẤN-PHÁT		Biên-Hòa 71C , Nguyễn-hữu-Cảnh	17-9-70	7-5-74
Cô PHẠM-THIỀU-HƯƠNG	91.913	Saigon 472 , Hồng-thập-Tự	24-12-70	28-5-74
Cô TRẦN-THỊ BÍCH-PHƯỢNG		Saigon 650/46 , Phan-thanh-Giản	17-12-70	3-6-74
Cô TRẦN-THỊ-BA		Saigon 181 , Trần-quý-Cáp	31-12-70	17-6-74
NGUYỄN-QUÝ-NGỌC		Saigon 129 , Tự-Do (lầu 1)	31-12-70	24-6-74
Bà NGUYỄN-TRÌNH-PHÓ		Gia-Định 330 , Bạch-Đằng	29-10-70	29-7-74

TỔNG-THƠ-KÝ
NGÔ-KHẮC-TỊNH

THỦ-LÃNH
TRẦN-VĂN-TỐT